

Số: 316/2020/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Huyền Vân

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Lê Thành Long

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên họp:*** Ông Bùi Minh Nghĩa - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 1511/2019/QĐST-HC ngày 29 tháng 10 năm 2019.

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 Luật tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện trong vụ án hành chính giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Võ Văn T, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 202 L, khu phố 2, phường C, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị H, sinh năm 1966

Địa chỉ: 628 N, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở: Số 168 T, phường T, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại đơn kháng cáo ngày 25 tháng 11 năm 2019, người khởi kiện ông Võ Văn T kháng cáo toàn bộ quyết định đình chỉ số 1511/2019/QĐST-HC ngày 29/10/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, yêu cầu cấp phúc thẩm hủy toàn bộ quyết định 4872/QĐ-UBND ngày 21/4/2009 và yêu cầu ủy ban đền bù diện tích đất bị thu hồi không hợp pháp.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu người khởi kiện kháng cáo nhưng không có tình tiết, chứng cứ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên quyết định đình chỉ.

XÉT THẤY:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Võ Văn T nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của người khởi kiện:

Theo hồ sơ vụ án thể hiện:

Ngày 03/10/2017 ông Võ Văn T (người thừa kế hợp pháp di sản của bà Võ Thị T) khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định 4872/QĐ-UBND ngày 21/4/2009 về việc bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư cho hộ ông (bà) Võ Thị T (gọi tắt là quyết định 4872).

Bà Võ Thị T nhận được quyết định 4872 nhưng không đồng ý nên bà T đã khiếu nại. Ủy ban nhân dân Quận C đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 10268/QĐ-UBND ngày 16/7/2009, bà T không đồng ý và tiếp tục khiếu nại. Ngày 01/11/2010 UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 4868/QĐ-UBND.

Ngày 01/8/2011, UBND Quận C ban hành Quyết định số 9733/QĐ-UBND điều chỉnh một phần quyết định 4872, bà T không đồng ý nên khiếu nại.

Ngày 27/3/2014 Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 1463/QĐ-UBND ngày 01/11/2010 thu hồi Quyết định giải quyết khiếu nại số 4868/QĐ-UBND.

Ngày 01/8/2014 Chủ tịch UBND Quận C ban hành Quyết định số 3398A/QĐ-UB về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định giải quyết khiếu nại số 10268/QĐ-UBND ngày 16/7/2009.

Ngày 04/8/2014, Chủ tịch UBND Quận C ban hành Quyết định số 3409/QĐ-UB giữ nguyên nội dung Quyết định 9733/QĐ-UBND.

Ngày 31/8/2015 UBND Quận C ban hành Quyết định số 3735/QĐUB điều chỉnh tên chủ sử dụng tại Quyết định số 9733/QĐ-UBND ngày 01/8/2011 do bà T chết năm 2014.

Ông T tiếp tục khiếu nại Quyết định số 3409/QĐ-UB ngày 04/8/2014. Ngày 07/9/2015, Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 4405/QĐ-UB ngày 07/9/2015 giải quyết khiếu nại.

Như vậy, Quyết định 3735/QĐ-UB và Quyết định 4405/QĐ-UB là quyết định cuối cùng được ban hành.

Bà Hải cho rằng ông T nhận quyết định số 3735 vào ngày 10/9/2016 nhưng theo tài liệu chứng cứ thể hiện tại Thông báo số 1180/TB-UB ngày 23/9/2015 của UBND phường Th, Quận C về việc niêm yết Quyết định và kèm theo biên bản làm việc ngày 12/9/2015 và ngày 17/9/2015 thể hiện ông T nhận Quyết định số 3735 ngày 23/9/2015.

Đối với Quyết định 4405/QĐ-UB: Tại Văn bản số 4907/VP-HCTC ngày 06/6/2019 của Văn phòng UBND thành phố có nội dung: Quyết định số 4405 được Văn phòng UBND phát hành gửi ngày 08/9/2015, bà Hải xác nhận ông T

nhận quyết định vào ngày 17/9/2015.

Như vậy, ông T đã nhận Quyết định 3735 và quyết định 4405 vào ngày 23/9/2015 và ngày 17/9/2015, từ thời gian đó đến khi ông T nộp đơn khởi kiện ông T không tiếp tục khiếu nại gì. Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính: “01 năm kể từ ngày nhận hoặc biết được quyết định” như vậy đã hết thời hiệu khởi kiện

[3] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Văn T; giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 1511/2019/QĐST-HC ngày 29 tháng 10 năm 2019.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Võ Văn T phải chịu án phí theo quy định.

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tố tụng hành chính năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Văn T; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 1511/2019/QĐST-HC ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Võ Văn T phải nộp 300.000 đồng; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0045540 ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Cục Thi án hành dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1);
- TAND tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Đường sự (2)
- Lưu (6) 15b (QĐ.MTTT)

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Trần Thị Huyền Vân